TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2025/HC-PT
Ngày: 18/9/2025
V/v "Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA PHÚC THẨM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Quang Dũng;
Các Thẩm phán: Ông Hoàng Mạnh Hùng;
Bà Nguyễn Ngọc Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Ngọc Chuyền, Thư ký Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hành chính thụ lý số 390/2025/TLPT-HC ngày 11 tháng 6 năm 2025 do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án hành chính sơ thẩm số 51/2024/HC-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3376/2025/QĐ-PT ngày 04 tháng 9 năm 2025 của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội, giữa các đương sự:

**** Người khởi kiện:*** Ông Lê Văn Đ, sinh năm 1974; địa chỉ: Đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ cũ: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện: Ông Đỗ Huy H, sinh năm 1985; địa chỉ: Phường H, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ cũ: T32, k3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt.

**** Người bị kiện:*** Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của người bị kiện: Ủy ban nhân dân Đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ: Trụ sở Ủy ban nhân dân đặc khu V, tỉnh Quảng

Ninh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Sinh L; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu V; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện:

+ Bà Phạm Thị Mai L; chức vụ: Phó Trưởng Phòng N đặc khu V; có mặt.

+ Ông Bùi Văn H; chức vụ: Giám đốc Trung tâm P đặc khu V; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tiến Q; chức vụ: Chuyên viên Phòng N đặc khu V; vắng mặt.

+ Ông Lê Anh T; chức vụ: Cán bộ Trung tâm P đặc khu V; vắng mặt.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

- Ủy ban nhân dân xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng: Ủy ban nhân dân Đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ: Trụ sở Ủy ban nhân dân đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Sinh L; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân đặc khu V; vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bà Châu Thị H, sinh năm 1979; địa chỉ: Đặc khu V, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ cũ: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Huy H; địa chỉ: Phường H, tỉnh Quảng Ninh; địa chỉ cũ: T32, k3, phường H, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; có mặt ông H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai có trong hồ sơ vụ án, người khởi kiện là ông Lê Văn Đ và người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện trình bày:

Ngày 20/5/2022, ông nhận được Quyết định số 2836/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ Sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp V.

Ngày 20/5/2022, ông Đ nhận được Quyết định số 2837/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ Sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp V.

Đề nghị Tòa án xem xét hủy một phần Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022; cụ thể như sau:

1. Yêu cầu thay đổi về giá đất ở bồi thường: Hiện nay, trong phương án theo Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 bồi thường là 20.990.000đ theo mục 1.1 Quyết định số 3955 mục 1.1; Đề nghị thay đổi áp dụng: Bồi thường là

23.050.000đ theo mục 1.3 Quyết định số 3955.

2. Yêu cầu bồi thường các hạng mục: Số thứ tự 113-125 tại Phương án bồi thường kèm theo Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022. Tại mục: Các công trình nằm ngoài ranh giới GPMB (không bồi thường, không hỗ trợ).

Vì lý do các công trình trên nằm trong kết cấu tổng thể toàn bộ khuôn viên ngôi nhà được xây dựng thành kết cấu tổng thể.

3. Yêu cầu UBND huyện V bố trí cho gia đình ông 01 ô đất tái định cư vì gia đình ông không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn thuộc huyện V.

Ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Hủy một phần Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND huyện V về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ Sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp V và đề nghị xem xét các quyết định liên quan (nếu có).

Sau khi Tòa án ban hành Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn Đ cung cấp bổ sung tài liệu về phần diện tích 65,5m^2 đất CLN còn lại sau thu hồi, ông Lê Văn Đ đã tặng cho con là Lê Thanh T theo hợp đồng tặng cho ngày 15/6/2023; được đăng ký biến động ngày 03/7/2023, ông T đã lập hồ sơ xin cấp đổi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa được chấp nhận. Đồng thời tại Đơn ngày 26/8/2024, đại diện theo ủy quyền của ông Lê Văn Đ xin rút lại nội dung khởi kiện về yêu cầu thay đổi về giá đất ở bồi thường và nội dung về yêu cầu bồi thường các hạng mục: Số thứ tự 113-125 tại Phương án bồi thường kèm theo Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022. Tại mục: Các công trình nằm ngoài ranh giới GPMB (không bồi thường, không hỗ trợ); giữ nguyên nội dung yêu cầu UBND huyện V bố trí cho gia đình 01 ô đất tái định cư.

Đại diện theo ủy quyền của UBND huyện V có quan điểm: Hộ gia đình ông Lê Văn Đ có thửa đất số 20 tờ bản đồ GPMB số 01, tổng diện tích 180,3 m^2 (62,5m^2 đất ONT; 117,8m^2 đất CLN), diện tích đất thu hồi 114,8m^2 (62,5m^2 đất ONT; 52,3m^2 đất CLN); diện tích còn lại 65,5m^2 đất CLN.

Ngày 27/4/2022, Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện V tổ chức niêm yết phương án dự thảo bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình ông Lê Văn Đ (chưa lập phương án về chính sách tái định cư). Đến ngày 05/5/2022, ông Lê Văn Đ có ý kiến về phương án dự thảo với nội dung như sau: Gia đình đồng ý với phương án do Trung tâm Phát triển quỹ đất lập dự thảo đồng thời đề nghị trình Trung tâm Phát triển quỹ đất

sớm trình thẩm định, phê duyệt phương án sớm để gia đình nhận tiền và bàn giao mặt bằng, gia đình cam kết không khiếu nại về phương án.

Ngày 20/5/2022, Ủy ban nhân dân huyện V ban hành các Quyết định số 2836/QĐ-UBND và 2837/QĐ-UBND về việc thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường hỗ trợ cho hộ gia đình ông bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

Ngày 02/6/2022, hộ gia đình ông bà Lê Văn Đ, Châu Thị H đã nhận tiền và bàn giao mặt bằng tương ứng phần diện tích đất đã bị thu hồi nằm trong ranh giới GPMB dự án.

Đối với việc áp dụng bồi thường giá đất ở (ông Lê Văn Đ đề nghị thay đổi áp dụng bồi thường giá đất ở với đơn giá 20.990.000đ theo mục 1.1 của Quyết định số 3955 thay bằng đơn giá 23.050.000đ theo mục 1.3 của Quyết định số 3955).

Thực hiện dự án: Mở rộng đường tỉnh lộ 334 đoạn từ sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp Khu kinh tế V, hộ gia đình ông Lê Văn Đ có thửa đất số 20 tờ bản đồ GPMB số 01, tổng diện tích 180,3m^2 (62,5m^2 đất ONT; 117,8m^2 đất CLN), diện tích thu hồi 114,8m^2 (62,5 m^2 đất ONT; 52,3m^2 đất CLN); diện tích còn lại 65,5m^2 đất CLN. Thửa đất số 20 tờ bản đồ GPMB số 01 do hộ ông Lê Văn Đ quản lý sử dụng có 04 cạnh tiếp giáp với các vị trí như sau:

- Cạnh 1 tiếp giáp với đường tỉnh lộ 334;

- Cạnh 2 tiếp giáp với thửa đất số 19 tờ bản đồ GPMB của hộ bà Lê Thị Mai L;

- Cạnh 3 tiếp giáp với thửa đất số 21 tờ bản đồ GPMB của hộ ông Lê Hồng K (nhận tặng cho từ ông Lê Văn Đ);

- Cạnh 4 tiếp giáp với thửa đất số 73 tờ bản đồ số 36 của hộ ông Nguyễn Văn T.

Như vậy, thửa đất số 20 tờ bản đồ GPMB số 01 của hộ ông Lê Văn Đ chỉ có một mặt tiếp giáp với đường tỉnh lộ 334. Do đó, Trung tâm Phát triển Quỹ đất huyện lập phương án bồi thường đất ở áp dụng đơn giá 20.990.000 đồng/m^2 theo mục 1.1 tại Quyết định số 3955/QĐ-UBND ngày 09/11/2021 của UBND tỉnh Quảng Ninh là đảm bảo đúng quy định. Nội dung khởi kiện của hộ gia đình về việc thay đổi đơn giá bồi thường đất ở là chưa có cơ sở xem xét giải quyết.

Đối với việc bồi thường, hỗ trợ các công trình (ông Lê Văn Đ đề nghị bồi thường các hạng mục có số thứ tự từ 113-125 tại phương án kèm theo Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 tại mục các công trình nằm ngoài ranh giới GPMB

không bồi thường, hỗ trợ, vì công trình nằm trong kết cấu tổng thể toàn bộ khuôn viên ngôi nhà được xây dựng thành kết cấu tổng thể).

Các hạng mục có số thứ tự từ 113-125 bao gồm: Nhà tạm xây gạch xi măng lợp ngói và mái lợp tôn có vị trí nằm hoàn toàn tách biệt ngoài ranh giới GPMB của dự án. Do đó, các hạng mục công trình trên chưa có cơ sở thực hiện việc bồi thường hỗ trợ theo quy định. Như vậy, hộ gia đình yêu cầu bồi thường các hạng mục vật kiến trúc nằm ngoài ranh giới GPMB của dự án là chưa có cơ sở xem xét giải quyết.

Yêu cầu UBND huyện V bố trí cho gia đình 01 ô đất tái định cư vì gia đình không còn đất ở, nhà ở nào khác trên địa bàn xã, phường, thị trấn thuộc huyện V.

Sau khi rà sát hồ sơ nguồn gốc đất đai của hộ gia đình ông Lê Văn Đ tại t4, xã H phần diện tích đất CLN (đất trồng cây lâu năm) nằm ngoài ranh giới giải phóng mặt bằng là phù hợp với Quy hoạch đất ở hiện trạng (OHT03) theo Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của UBND tỉnh Quảng Ninh.

Như vậy, phần diện tích còn lại của hộ gia đình đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở để hộ gia đình được phép tái định cư tại thửa đất; mặt khác phần diện tích ngoài ranh giới gia đình còn có nhà ở. Hiện nay, vị trí đất còn lại gia đình ông Lê Văn Đ đã thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây lâu năm sang đất ở. Do đó, Yêu cầu UBND huyện V bố trí cho gia đình 01 ô đất tái định cư là không có cơ sở để xem xét giải quyết.

Từ những cơ sở trên, UBND huyện V đề nghị Tòa án không chấp nhận nội dung khởi kiện của Lê Văn Đ.

Tại Văn bản ngày 13/9/2024, đại diện theo ủy quyền của UBND huyện V có quan điểm bổ sung như sau: Tại thời điểm lập bản khai ý kiến, quan điểm: Qua rà soát hồ sơ 15/6/2023 ông, bà: Lê Văn Đ, Châu Thị H đã thực hiện tặng cho quyền sử dụng đất với diện tích 65,5m^2 đất trồng cây lâu năm cho con trai là ông Lê Thanh T theo Giấy chứng nhận số CH05623 do UBND huyện V cấp ngày 13/10/2017.

Qua kiểm tra thực địa, hiện trạng sử dụng: Hiện nay, gia đình ông Lê Văn Đ vẫn đang sử dụng nhà (bao gồm nhà trong ranh giới GPMB và nhà ngoài ranh giới giải phóng mặt bằng) để phục vụ sinh hoạt.

Như vậy, phần diện tích đất còn lại của hộ gia đình ông Đ đủ điều kiện chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở để hộ gia đình được phép tái định cư tại thửa đất; mặt khác phần diện tích đất ngoài ranh giới gia đình còn có nhà ở. Do đó, yêu cầu khởi kiện của ông Đ đề nghị UBND huyện V bố trí 01 ô đất tái định cư là không có cơ sở để xem xét giải quyết. Vì vậy, UBND huyện V đề nghị Tòa án không chấp nhận nội dung khởi kiện của ông Lê Văn Đ.

Đại diện của UBND xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh có quan điểm về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất tương tự quan điểm của UBND huyện V.

Bà Châu Thị H có quan điểm đồng ý với quan điểm khởi kiện của ông Lê Văn Đ.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 51/2024/HC-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tố tụng hành chính; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Toà án; xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ về nội dung: Hủy một phần Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND huyện V về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ Sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp V; Buộc UBND huyện V bố trí cho gia đình 01 ô đất tái định cư.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí sơ thẩm và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 20/9/2024, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh nhận được đơn kháng cáo của ông Đỗ Huy H là người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện (ông Lê Văn Đ) với nội dung kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, phía người khởi kiện không rút đơn khởi kiện, không rút kháng cáo, vắng mặt người bị kiện, các bên đương sự không thống nhất được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Sau khi phía người khởi kiện trình bày kháng cáo, căn cứ kháng cáo, ý kiến tranh tụng đã đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện; sửa bản án sơ thẩm theo hướng hủy Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND huyện V đối với hộ gia đình ông Lê Văn Đ; bố trí cho hộ ông Lê Văn Đ 01 lô đất tái định cư.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện sau khi trình bày ý kiến tranh luận đã đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện và giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm.

* Đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội phát biểu quan điểm:

- *Về tố tụng:* Hoạt động tiến hành tố tụng của Tòa Phúc thẩm Tòa án nhân dân

tối cao tại Hà Nội cũng như của Hội đồng xét xử phúc thẩm (viết tắt: HĐXXPT), Thư ký đúng quy định của pháp luật; người tham gia tố tụng đã được thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Luật Tố tụng hành chính. Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định là hợp lệ nên đủ điều kiện xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

- *Về nội dung:* Đề nghị HĐXXPT áp dụng khoản 1 Điều 241 của Luật Tố tụng hành chính năm 2015; không chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên các quyết định của bản án sơ thẩm; Đình chỉ phần yêu cầu đối với hai nội dung người khởi kiện đã rút.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; nghe đương sự trình bày, tranh luận; nghe Kiểm sát viên phát biểu quan điểm giải quyết vụ án tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, HĐXXPT nhận định như sau:

[1] Ngày 20/9/2024, người khởi kiện nộp đơn kháng cáo đối với Bản án sơ thẩm, thực hiện trong thời hạn luật định được Tòa án chấp nhận xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, vắng mặt người bị kiện và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng phiên tòa được mở lần hai nên HĐXXPT quyết định tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên theo đúng quy định tại khoản 4 Điều 225 của Luật Tố tụng hành chính.

[3] Về thời hiệu, thẩm quyền giải quyết và đối tượng khởi kiện:

Ngày 18/5/2023, ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND huyện V về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T 4, xã H, huyện V, tỉnh Quảng Ninh thuộc dự án: Mở rộng đường 334 và đường vào công viên phức hợp huyện V. Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã xác định đúng đối tượng khởi kiện và thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, trong thời hiệu khởi kiện, theo quy định tại khoản 2 Điều 3; khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính. Khi giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm có xem xét đến quyết định hành chính có liên quan là đúng quy định của pháp luật.

[4] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[4.1] Về trình tự, thủ tục và thẩm quyền ban hành quyết định:

Căn cứ các quyết định của UBND tỉnh Quảng Ninh và các quyết định, văn bản hành chính có liên quan thì thấy ngày 20/5/2022, UBND huyện V ban hành

Quyết định số 2836/QĐ-UBND thu hồi 114,8m^2 đất của ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, vị trí thu hồi tại thửa đất số 20 tờ bản đồ GPMB số 01 để thực hiện GPMB dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp Khu kinh tế huyện V.

Ngày 20/5/2022, Ủy ban nhân dân huyện V ban hành Quyết định số 2837/QĐ-UBND phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ của ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trú tại: T4, xã H, huyện V, thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp Khu kinh tế huyện V.

Quyết định số 2836/QĐ-UBND và Quyết định số 2837/QĐ-UBND cùng ngày 20/5/2022 của UBND huyện V về thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường đối với hộ gia đình ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật Đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

[4.2] Về nguồn gốc và quá trình sử dụng đất: Căn cứ vào bản chứng nhận nhà, đất, tài sản trên đất ngày 07/01/2022 của UBND xã Hạ Long; Biên bản xác định ranh giới, mốc giới và diện tích thửa đất, sơ đồ thửa đất GPMB ngày 24/12/2021; GCNQSD và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, thửa đất bị thu hồi của hộ ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H có nguồn gốc và quá trình sử dụng như sau:

Thửa đất bị thu hồi của hộ gia đình ông Lê Văn Đ: Thửa đất số 20 tờ bản đồ GPMB số 01, tổng diện tích trích đo GPMB 180,3m^2 (trong đó có 62,5m^2 đất ONT và 117,8m^2 đất CLN), diện tích thu hồi 114,8m^2 (gồm 62,5m^2 đất ONT và 52,3m^2 đất CLN); diện tích còn lại 65,5m^2 đất CLN.

Nguồn gốc đất: Phần diện tích 157,2m^2 được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất (chuyển mục đích sử dụng đất từ GCNQSD đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ CH 05484 do UBND huyện V cấp ngày 13/9/2017) được UBND huyện V cấp ngày 13/10/2017 mang tên ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H; trong đó: Đất ONT 62,5m^2; đất CLN 94,7m^2.

Phần diện tích chênh lệch so với GCNQSD đất tăng lên 23,1m^2 nằm trong ranh giới thuộc khoảng cách 6, hành lang lưu không đường 334 do Nhà nước tự trừ khi cấp GCNQSD đất nhưng chưa bồi thường GPMB.

Hiện trạng sử dụng đất: Xây dựng công trình kiến trúc và trồng cây lâu năm; Tài sản gắn liền với đất: Về cây trồng: Có trước thời điểm có Thông báo thu hồi đất số 679/TB-UBND ngày 19/12/2020; Về vật kiến trúc: Các công trình kiến trúc có trước thời điểm có Thông báo thu hồi đất số 679/TB-UBND ngày 19/12/2020 (xây dựng năm 2012), tại thời điểm xây dựng không bị lập biên bản.

[4.3] Về phương án bồi thường, hỗ trợ: Tại Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022, UBND huyện V phê duyệt phương án bồi thường đối với hộ gia đình ông Lê Văn Đàn như sau: Bồi thường về đất: 1.314.490.000đ; Vật kiến trúc: 1.191.738.000đ; Chính sách hỗ trợ: 17.335.000đ; Chi phí di chuyển: 5.000.000đ. Tổng cộng: 2.530.323.000đ. Chính sách tái định cư: Không.

Căn cứ Hồ sơ về nguồn gốc đất đai của hộ ông Lê Văn Đ; Bản chứng nhận nhà, đất, tài sản trên đất; Hồ sơ GPMB đối với hộ ông Lê Văn Đ, cho thấy hộ ông Đ bị thu hồi hết nhà ở, đất ở, phần diện tích đất còn lại sau thu hồi, diện tích 65,5m^2 là đất TCLN.

Hộ ông Lê Văn Đ bị thu hồi hết đất ở và ông Đ đã nhận bồi thường bằng tiền đối với diện tích đất ở bị thu hồi, hộ ông Đ ngoài ngôi nhà bị thu hồi vẫn còn ngôi nhà cũ ở trên phần diện tích 65,5m^2 đất TCLN ngoài ranh giới thu hồi đất nhưng nằm trong cùng thửa đất bị thu hồi, diện tích đất còn lại này đủ điều kiện để chuyển mục đích sang đất ở mặc dù chưa được phê duyệt quy hoạch 1/500 nhưng diện tích này phù hợp với Quy hoạch đất ở hiện trạng theo Quyết định số 3693/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh và đã được các cơ quan chuyên môn của UBND huyện V thống nhất đề xuất UBND huyện cho phép hộ gia đình chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp sang đất ở để hộ gia đình được phép tái định cư tại chỗ trên phần diện tích thửa đất còn lại sau thu hồi và các cơ quan chức năng đã hướng dẫn hộ dân hoàn thiện hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất khi có đủ các điều kiện về cho phép chuyển mục đích sử dụng đất. Sau khi diện tích của hộ gia đình được phê duyệt quy hoạch tỉ lệ 1/500, UBND huyện sẽ chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND xã H hướng dẫn để hộ gia đình thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định. Tuy nhiên, hộ ông Đ đã tặng cho con trai là Lê Thanh T diện tích đất còn lại này. Do đó, ông Lê Văn Đ khởi kiện yêu cầu hủy một phần Quyết định số 2837/QĐ-UBND ngày 20/5/2022 của UBND huyện V về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ cho hộ gia đình ông, bà Lê Văn Đ, Châu Thị H thuộc dự án Mở rộng đường 334 đoạn từ Sân Golf A đến nút giao giữa đường 334 và đường vào công viên phức hợp V; buộc UBND huyện V bố trí cho gia đình 01 ô đất tái định cư là không có căn cứ chấp nhận.

Quyết định số 2837 áp dụng đơn giá làm căn cứ bồi thường tài sản bị thu hồi là đúng quy định của UBND tỉnh Quảng Ninh. Đối với việc người khởi kiện rút phần đơn giá bồi thường và hỗ trợ tài sản, đây là hai lý do mà người khởi kiện đưa ra để yêu cầu hủy Quyết định số 2837, người khởi kiện rút lại hai nội dung này nhưng vẫn còn yêu cầu hủy Quyết định số 2837 nên Tòa án cấp sơ thẩm không quyết định đình chỉ là đúng pháp luật.

[5] Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã

thụ lý giải quyết vụ án hành chính theo đơn khởi kiện của ông Lê Văn Đ là đúng thẩm quyền, đã tiến hành thu thập chứng cứ đúng quy định của Luật Tố tụng hành chính, không vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng, đã xem xét toàn diện yêu cầu khởi kiện và không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Đ là có căn cứ, đúng pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của ông Lê Văn Đ; giữ nguyên bản án sơ thẩm như đề nghị của đại diện Viện Công tố và Kiểm sát xét xử phúc thẩm tại Hà Nội tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp các quy định của pháp luật.

[6] Về án phí phúc thẩm: Yêu cầu kháng cáo của ông Lê Văn Đ không được chấp nhận nên ông Đ phải chịu án phí hành chính phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên, căn cứ khoản 1 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của người khởi kiện là ông Lê Văn Đ; giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 51/2024/HC-ST ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh.

2. Về án phí phúc thẩm: Ông Lê Văn Đ phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được đối trừ với số tiền 300.000 đồng đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm tại Biên lai số 0005903 ngày 10/10/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh).

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện Công tố và KSXXPT tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- THADS tỉnh Quảng Ninh;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HSVA, Phòng HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Quang Dũng